

Bản án số: 48/2023/HSPT

Ngày: 17/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Trần Thị Kim Liên**

Các Thẩm phán: ông **Nguyễn Cường** và ông **Trương Công Thi**

- Thư ký phiên tòa: bà **Bùi Thị Hồng Phượng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đặng Thọ Định**, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo Trương Văn H, Trương Văn C về tội “*Giết người*”, “*Cố ý gây thương tích*”. Do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HSST ngày 27/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Các bị cáo bị kháng cáo:

1. Trương Văn H, sinh năm 1972 tại Bình Định; nơi cư trú: tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; con ông: Trương M và bà Huỳnh Thị N (đều đã chết); vợ: Trần Thị Thu H, sinh năm 1978; có 02 con (nhỏ sinh năm 2001, lớn sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam ngày 17/6/2022. Có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Văn C, sinh năm 1979 tại Bình Định; nơi cư trú: thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trương M và bà Huỳnh Thị N (đều đã chết); vợ: Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1983; có 04 con, nhỏ nhất sinh năm 2021, lớn nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Trương Văn H: ông Nguyễn Thế V - Luật sư Công ty Luật TNHH MTV V thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Mai Xuân P, sinh năm 1964.

Trú tại: thôn P, xã P, huyện P, tỉnh Bình Định. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00' ngày 29/3/2022, Trương Văn H phát hiện bà Phan Thị A đang sử dụng máy quạt cắm vào ổ điện của H để dê lúa mà không nói cho H biết. Thấy vậy, H đến rút dây điện máy quạt của bà A ra khỏi ổ điện thì hai bên xảy ra cãi vã. Bà A nói với H: “Điện đây là điện của Nhà nước nên tao muốn găm là găm”. H bực tức cầm cuộn dây điện của bà A quăng xuống đường rồi bỏ về nhà.

Đến khoảng 17h20' cùng ngày, Trương Văn C là em ruột của H điều khiển xe công nông kéo theo rơ-móc chở lúa thuê, dừng gần quán tạp hóa “X” của Hà Thị M để mua nước uống. Tại đây, M kể lại cho C nghe sự việc cãi nhau giữa H và bà A. Nghe xong, C đi đến gần trước cổng chùa K thì gặp bà A, ông Mai Xuân P (là chồng bà A) và Mai Minh T (là con trai của ông P, bà A). C hỏi ông P lý do vì sao mâu thuẫn với anh của mình thì hai bên xảy ra cãi vã và xô xát đánh nhau. C dùng tay trái đánh ngang qua mặt ông P nhưng không trúng thì bà A cầm cây chổi đốt đến đánh hai cái trúng vào phần hông bên trái của C, còn T cầm mũ cối muốn đánh C. Bực tức, C chạy lại chỗ xe công nông lấy một ống kim loại tròn dài 42cm cầm bằng tay trái và quay lại tới gần chỉ vào mặt ông P. Thấy vậy, ông P dùng hai tay nắm lấy ống kim loại giằng co qua lại với C. Trong lúc giằng co, C giật được ống kim loại cầm bằng tay trái đánh trúng một cái vào phần gò má phải của ông P gây thương tích.

Nghe tiếng ồn ào, H đi đến để xem tình hình. Khi đến đoạn đường cách cổng chùa K khoảng 40m về hướng Tây thì H nhìn thấy ông P, bà A và T đang xô xát, đánh C. H đi nhanh đến vị trí xe máy cày của anh Trương Minh T đang đỗ trên đường (cách vị trí cổng chùa K khoảng 20m về hướng Tây) lấy cái tay quay máy cày bằng sắt kiểu dáng hình chữ “Z” cầm bằng tay phải, rồi chạy đến chỗ ông P, bà A. Khi H đến đứng cách ông P khoảng 01m, thấy ông P vẫn đang giằng co ống kim loại với C, H nói lớn: “Thả em tui ra không tui đánh”. Lúc này, Mai Minh T là con trai của ông P, bà A cũng đi đến dùng gạch ném về phía H và C, làm vỡ gạch văng mảnh trúng chân H. Bực tức nên H dùng tay phải đang cầm tay quay máy cày, đứng phía bên trái cách ông P khoảng 30cm, đánh một cái theo hướng từ trên xuống dưới, chệch từ phải qua trái trúng vào đỉnh trái

đầu ông P. Bị đánh trúng ông P thả ống kim loại ra không giăng co với C nữa. Bà A thấy vậy la lên, cầm chổi xông đến đánh H thì H quay lại dùng tay phải cầm tay quay máy cày, đứng đối diện cách bà A khoảng 40cm, đánh một cái theo hướng từ trên xuống dưới, chệch từ phải qua trái trúng vào vùng đỉnh trán bên trái đầu làm bà A ngã xuống đường. Thấy vợ bị đánh, ông P cầm cây trang cào lúa bằng gỗ đánh H nhưng H tránh được. Thấy đầu bà A chảy máu nên H cầm tay quay máy cày bỏ lại vị trí cũ, rồi đi về nhà. Sau khi ông P không giăng co với C nữa thì C cầm ống kim loại rượt T, T bỏ chạy. T vào nhà lấy cái rựa chạy ra dọa chém C nên C ném ống kim loại về phía T, rồi quay lại lái xe công nông đi khỏi hiện trường. Ông P và bà A được đưa đi cấp cứu, đến ngày 04/4/2022 thì cả hai xuất viện.

- Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 118/2021/PY-TgT ngày 20/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận đối với thương tích của Phan Thị A như sau: vết thương vùng đỉnh-trán trái gây vỡ lún sọ trán - thái dương trái, chảy nhiều máu, tụ máu dưới màng cứng khoang dưới nhện thái dương, trán trái, tụ máu khoang dưới nhện thái dương phải đã phẫu thuật. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 45%.

- Tại Bản kết luận giám định về thương tích số 119/2021/PY-TgT ngày 20/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận đối với thương tích của Mai Xuân P như sau: chấn thương gây lún sọ vùng đỉnh trái đã phẫu thuật. Tỷ lệ: 31%. Chấn thương gây xây xước gò má phải đã điều trị. Hiện gò má phải để sẹo kích thước (2x0,5)cm, tỷ lệ: 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 32% .

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 15 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Văn H 08 (Tám) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2022.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Văn C 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Văn C cho UBND xã P, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 585; Điều 586, Điều 590 BLDS: buộc bị cáo Trương Văn H phải bồi thường thiệt hại do thương tích gây ra cho người bị hại ông Mai Xuân P là 62.483.000đ, bà Phan Thị A là 74.106.000đ; bị cáo H đã bồi thường 40.000.000đ, còn phải tiếp tục bồi thường 96.589.000 đồng.

Buộc bị cáo Trương Văn C phải bồi thường thiệt hại do thương tích gây ra cho ông Mai Xuân P là 10.000.000đ. Bị cáo đã bồi thường xong.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2022, bị hại ông Mai Xuân P kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với hai bị cáo và tăng bồi thường dân sự cho vợ chồng ông.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị hại ông Mai Xuân P giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với hai bị cáo và tăng tiền bồi thường dân sự vì mức án đối với hai bị cáo nhẹ, ông còn tiếp tục điều trị lâu dài.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Mai Xuân P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Thế Vũ bào chữa cho bị cáo Trương Văn H đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại ông Mai Xuân P kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với hai bị cáo và tăng tiền bồi thường thiệt hại cho vợ chồng ông. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị hại bà Phan Thị A không có đơn kháng cáo và cũng không uỷ quyền cho ông P kháng cáo. Vì vậy, phần bồi thường thiệt hại đối với bà A đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Trương Văn H, Trương Văn C thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: do nghe việc anh ruột mình là Trương Văn H mâu thuẫn với bà Phan Thị A nên Trương Văn C đến gặp vợ chồng bà A, ông P để hỏi rõ sự việc thì xảy ra cãi vã, xô xát. C đã dùng ống kim loại tròn dài 42cm đánh trúng một cái vào phần gò má phải của ông P gây thương tích với tỷ lệ là 02%. H nghe ồn ào đến xem thì nhìn thấy vợ chồng ông P và con ông P đang vây đánh C nên H lấy 01 tay quay máy cày bằng sắt chạy đến đứng cách ông P khoảng 01m la lớn yêu cầu thả C ra nhưng bị Mai Văn T (con ông P, bà A) ném gạch văng mảnh trúng chân H. H dùng tay quay máy cày đánh một cái trúng vào đỉnh trái đầu ông P. Bà A cầm chổi xông đến đánh H thì H quay lại cầm tay quay máy

cày đánh trúng vào vùng đỉnh trán bên trái đầu bà A. Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trương Văn H về tội “Giết người”, bị cáo Trương Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Trương Văn H, Trương Văn C và tăng tiền bồi thường thiệt hại của bị hại ông Mai Xuân P, Hội đồng xét xử thấy:

[3.1] Bị cáo Trương Văn H đã nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu, là vùng trọng yếu trên cơ thể của ông P và bà A rất có thể dẫn đến tước đoạt tính mạng của hai bị hại nên phạm vào điểm a khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo H là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án, đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có hành vi cố ý tước đoạt tính mạng của 02 người, hậu quả ông P bị thương tích 31%, bà A bị thương tích 45%. Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H mức án 08 năm tù là có phần nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo H đã gây ra và chưa đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo này của bị hại.

[3.2] Bị cáo Trương Văn C đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông P 02% nên phạm vào điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét bị cáo C phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bồi thường xong thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thời gian phục vụ trong quân ngũ và có nơi cư trú rõ ràng. Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo C 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm cũng đủ tác dụng giáo dục.

[3.3] Về bồi thường thiệt hại: án sơ thẩm buộc bị cáo Trương Văn H phải bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Mai Xuân P là 62.483.000 đồng, bà Phan Thị A là 74.106.000 đồng. Bị cáo H đã bồi thường 40.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 96.589.000 đồng (cho cả ông P, bà A). Buộc bị cáo Trương Văn C phải bồi thường cho ông Mai Xuân P là 10.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Hội đồng xét xử thấy: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận các chi phí thực tế, theo quy định của Bộ luật Dân sự gồm: tiền điều trị tại bệnh viện 12.783.369 đồng, tiền xe đi lại 3.000.000 đồng, tiền công người nuôi và tiền công của ông P trong thời gian nằm viện 12.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 30 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng = 44.700.000 đồng; tổng cộng 72.483.000 đồng. Chia phần bị cáo H phải bồi thường cho ông P 62.483.000 đồng, bị cáo C phải bồi thường cho ông P 10.000.000 đồng là phù hợp với quy

định của pháp luật. Các chi phí phát sinh sau thời điểm xét xử, nếu có thiệt hại thực tế thì sẽ được giải quyết trong vụ án khác khi ông P, bà A có yêu cầu.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của ông Mai Xuân P về phần hình phạt đối với bị cáo H; không chấp nhận kháng cáo của bị hại ông Mai Xuân P về phần hình phạt đối với bị cáo C và phần bồi thường thiệt hại.

[5] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại ông Mai Xuân P, sửa bản án sơ thẩm.

Xử:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 3 Điều 57; Điều 15 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Văn H 09 (C) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2022.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Văn C 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trương Văn C cho UBND xã P, huyện P, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 585; Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự: buộc bị cáo Trương Văn H phải bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Mai Xuân P là 62.483.000 đồng, bà Phan Thị A là 74.106.000 đồng. Bị cáo H đã bồi thường 40.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 96.589.000 đồng.

Buộc bị cáo Trương Văn C phải bồi thường thiệt hại cho ông Mai Xuân P là 10.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong.

4. Án phí: các bị cáo Trương Văn H, Trương Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Bình Định;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định;
- Các bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Liên